TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN AN** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2020/QĐST-HNGĐ	*Tân An, ngày 01 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN

Căn cứ Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 81/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Đoàn Văn T

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bà Trần Thị Kim H

Địa chỉ: Số 47/39 đường T, phường 3, thành phố T, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Đoàn Văn T và bà Trần Thị Kim H tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang vào ngày 07/02/2017, đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Tại phiên hòa giải ngày 23 tháng 6 năm 2020, hai bên thực sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung; việc không yêu cầu giải quyết tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đoàn Văn T và bà Trần Thị Kim H tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung. Sau khi ly hôn ông Đoàn Văn T và bà Trần Thị Kim H thống nhất giao con chung tên Đoàn Minh T1, sinh ngày 11/6/2014 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Đoàn Minh T2, sinh ngày 05/6/2017; Ông T và bà H không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo luật định.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các vấn đề khác: không yêu cầu.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Đoàn Văn T và bà Trần Thị Kim H chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng. Chuyển 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí mà ông T và bà H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0004563 ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân An thành lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo T tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh LA;
- VKSND TPTA;
- Chi cục THADS TPTA;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diễm Hằng